VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC

BAN CHỈ ĐẠO TỔNG KẾT 20 NĂM THỰC HIỆN MÔ HÌNH TỔ CHỨC BỘ MÁY CỦA CHÍNH PHỦ

BAN CHỈ ĐẠO TỔNG KẾT 20 NĂM THỰC HIỆN MÔ HÌNH TỔ CHỨC BỘ MÁY CỦA CHÍNH PHỦ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 49/QĐ-BCĐ	*Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo Tổng kết 20 năm thực hiện mô hình tổ chức bộ máy của Chính phủ

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO TỔNG KẾT 20 NĂM THỰC HIỆN MÔ HÌNH TỔ CHỨC BỘ MÁY CỦA CHÍNH PHỦ

Căn cứ Quyết định số 23/2023/QĐ-TTg ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành;

Căn cứ Quyết định số 269/QĐ-TTg ngày 02 tháng 4 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo Tổng kết 20 năm thực hiện mô hình tổ chức bộ máy của Chính phủ;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo Tổng kết 20 năm thực hiện mô hình tổ chức bộ máy của Chính phủ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Thành viên Ban Chỉ đạo, Cơ quan thường trực và Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TRƯỞNG BAN
THỦ TƯỚNG

Phạm Minh Chính

BAN CHỈ ĐẠO TỔNG KẾT 20 NĂM THỰC HIỆN MÔ HÌNH TỔ CHỨC BỘ MÁY CỦA CHÍNH PHỦ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ
Tổ chức và hoạt động Ban Chỉ đạo Tổng kết 20 năm thực hiện mô hình tổ chức bộ máy của Chính phủ

(Kèm theo Quyết định số 49/QĐ-BCĐ ngày 02 tháng 4 năm 2024 của Trưởng ban Ban Chỉ đạo Tổng kết 20 năm thực hiện mô hình tổ chức bộ máy của Chính phủ)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về hoạt động của Ban Chỉ đạo Tổng kết 20 năm thực hiện mô hình tổ chức bộ máy của Chính phủ (sau đây gọi là Ban Chỉ đạo) được thành lập theo Quyết định số 269/QĐ-TTg ngày 02 tháng 4 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Ban Chỉ đạo, Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ đề cao trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu. Thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, tuân thủ quy định của pháp luật và các quy định của Quy chế này.

2. Thành viên Ban Chỉ đạo, Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo phải chủ động giải quyết và chịu trách nhiệm đối với các công việc thuộc phạm vi được phân công.

3. Thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện công tác phối hợp, trao đổi thông tin trong giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, bảo đảm kịp thời, hiệu quả.

4. Thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm báo cáo kết quả triển khai nhiệm vụ kịp thời, đầy đủ tới Ban Chỉ đạo, đồng thời gửi Cơ quan thường trực để tổng hợp, theo dõi.

Chương II
NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, TRÁCH NHIỆM GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC CỦA THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO VÀ CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC

Điều 3. Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Phụ trách chung và quyết định những vấn đề thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo.

2. Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo; ban hành kế hoạch, chương trình công tác, phân công nhiệm vụ của các thành viên Ban Chỉ đạo.

3. Chỉ đạo chung nhiệm vụ xây dựng Báo cáo tổng kết 20 năm thực hiện mô hình tổ chức bộ máy của Chính phủ từ nhiệm kỳ Chính phủ khóa XII đến khóa XV.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Chính phủ.

Điều 4. Các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Phó Trưởng ban Thường trực - Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang

a) Điều hành hoạt động thường xuyên của Ban Chỉ đạo để thực hiện các nhiệm vụ thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo; chịu trách nhiệm trước Trưởng ban.

b) Trực tiếp chỉ đạo, chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo để triển khai các công việc thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo theo phân công của Trưởng ban.

c) Chỉ đạo các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ thực hiện các nhiệm vụ rà soát, đánh giá, tổng kết việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ từ nhiệm kỳ Chính phủ khóa XII đến khóa XV, bảo đảm chất lượng, tiến độ theo Kế hoạch.

d) Báo cáo Trưởng ban và cấp có thẩm quyền về tổ chức và hoạt động của

Ban Chỉ đạo và kết quả thực hiện nhiệm vụ của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng ban.

2. Phó Trưởng ban - Bộ trưởng Bộ Nội vụ

a) Trực tiếp chỉ đạo, chịu trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo và Trưởng ban về nhiệm vụ xây dựng Báo cáo đánh giá việc phân định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chính phủ từ nhiệm kỳ Chính phủ khóa XII đến khóa XV.

b) Trực tiếp chỉ đạo Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo thực hiện các chức năng, nhiệm vụ quy định tại Điều 6 Quy chế này.

c) Đề xuất các phương hướng, giải pháp để hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

d) Trực tiếp chỉ đạo, chịu trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo và Trưởng ban về nhiệm vụ xây dựng Báo cáo tổng kết 20 năm thực hiện mô hình tổ chức bộ máy của Chính phủ từ nhiệm kỳ Chính phủ khóa XII đến khóa XV, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng ban.

Điều 5. Các Ủy viên Ban Chỉ đạo

1. Nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm chung

a) Tổ chức thực hiện kế hoạch, chương trình, nhiệm vụ công tác theo sự phân công hoặc ủy quyền của Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng ban Thường trực; tham gia đầy đủ các hoạt động của Ban Chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban, Phó Trưởng ban Thường trực về việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

b) Tham dự các cuộc họp và chương trình công tác của Ban Chỉ đạo theo triệu tập của Trưởng ban, Phó Trưởng ban Trường trực, trường hợp vắng mặt phải báo cáo với Trưởng ban, Phó Trưởng ban Thường trực và cử người có đủ thẩm quyền, trách nhiệm dự họp thay.

c) Tham gia xây dựng hoặc góp ý kế hoạch, chương trình công tác, các báo cáo

do Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo soạn thảo; góp ý kiến, đề xuất giải pháp thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng ban, Phó Trưởng ban Thường trực.

2. Ngoài các nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm chung tại khoản 1 Điều này, Ủy viên Ban Chỉ đạo còn có các nhiệm vụ cụ thể sau:

a) Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về việc thực hiện nhiệm vụ tổng kết việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của bộ, ngành mình từ nhiệm kỳ Chính phủ khóa XII đến khóa XV.

b) Tham gia xây dựng Báo cáo tổng kết 20 năm thực hiện mô hình tổ chức bộ máy của Chính phủ.

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng ban.

Điều 6. Cơ quan thường trực

1. Giúp Trưởng ban, Phó Trưởng ban xử lý các công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo.

2. Chủ động phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan có liên quan để kịp thời xử lý những vấn đề có liên quan đến công việc thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo.

4. Xây dựng, báo cáo Ban Chỉ đạo thông qua đề cương tổng kết 20 năm thực hiện mô hình tổ chức bộ máy của Chính phủ, gửi các bộ, ngành triển khai, thực hiện.

5. Theo dõi, đôn đốc và tổng hợp báo cáo của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; xây dựng báo cáo tổng kết 20 năm thực hiện mô hình tổ chức bộ máy của Chính phủ từ nhiệm kỳ Chính phủ khóa XII đến khóa XV.

6. Chuẩn bị tài liệu, công tác tổ chức phục vụ các cuộc họp, các hoạt động của Ban Chỉ đạo.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng ban và Phó Trưởng ban.

Chương III
CƠ CHẾ HOẠT ĐỘNG VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Chế độ họp của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo họp theo yêu cầu của Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban Thường trực. Trưởng ban, Phó Trưởng ban Thường trực (hoặc người được ủy quyền) chủ trì họp quyết định nội dung, thành phần, thời gian, địa điểm, hình thức họp (trực tuyến, trực tiếp), mời đại diện cơ quan, đơn vị có liên quan (trong trường hợp cần thiết) và các hoạt động khác liên quan.

2. Trường hợp không tổ chức được cuộc họp, có thể lấy ý kiến của các thành viên bằng văn bản.

3. Kết luận, thông báo của Trưởng ban, các Phó Trưởng ban được thể hiện bằng văn bản.

Điều 8. Mối quan hệ công tác

1. Trưởng ban, Phó Trưởng ban Thường trực sử dụng con dấu của Thủ tướng Chính phủ; Phó Trưởng ban là Bộ trưởng Bộ Nội vụ và các thành viên sử dụng con dấu của cơ quan nơi công tác trong việc thực hiện các hoạt động của Ban Chỉ đạo.

2. Các Ủy viên Ban Chỉ đạo tham gia hoạt động chung của Ban Chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ do Trưởng ban, Phó Trưởng ban phân công.

3. Các Ủy viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm phối hợp trong việc theo dõi, chỉ đạo triển khai thực hiện các nội dung công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo, các nhiệm vụ thuộc bộ, ngành mình theo nội dung được phân công.

4. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của các bộ, ngành trong phạm vi được phân công.

Chương IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Trách nhiệm thi hành

1. Thành viên Ban Chỉ đạo, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo theo dõi, tổng hợp việc thực hiện Quy chế này và kịp thời đề xuất, trình Trưởng ban, Phó Trưởng ban Thường trực xem xét, sửa đổi, bổ sung khi cần thiết.

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Địa chỉ:	Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại liên hệ:	
- Nội dung:	080.44417; Fax: 080.44517
- Phát hành:	080.48543
Email:	congbao@chinhphu.vn
Website:	http://congbao.chinhphu.vn
In tại:	Xí nghiệp Bản đồ 1 - Bộ Quốc phòng